

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐỀ: 421

Đề khảo sát gồm 04 trang.

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

**Câu 1.** Nội dung nào sau đây là thành tựu Liên Xô đạt được trong thời kì 1945 - 1991?

- A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Có nền kinh tế phát triển nhất thế giới.
- C. Là trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất.
- D. Phát minh ra máy hơi nước đầu tiên.

**Câu 2.** Nội dung nào dưới đây là hoạt động của Phan Bội Châu vào đầu thế kỉ XX?

- A. Thành lập Hội Duy tân.
- B. Kêu gọi Pháp cải cách.
- C. Gia nhập Quốc tế Cộng sản.
- D. Hợp tác với Mỹ chống Pháp.

**Câu 3.** Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc sáng lập tổ chức nào dưới đây?

- A. Đảng Lao động Việt Nam.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.
- D. An Nam Cộng sản đảng.

**Câu 4.** Một trong những nhiệm vụ của quân dân Việt Nam trong đông - xuân 1953 - 1954 là

- A. tiêu diệt sinh lực địch.
- B. thành lập nhà nước dân chủ.
- C. bảo vệ chính quyền Xô viết.
- D. phá kho thóc cứu đói.

**Câu 5.** Năm 1975, nhân dân Việt Nam giành thắng lợi quân sự ở

- A. Phước Long.
- B. Hà Nam.
- C. Thái Bình.
- D. Nam Định.

**Câu 6.** Trong giai đoạn 1954 - 1960, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Ra sức giải quyết hậu quả chiến tranh.
- B. Phá hoại Hiệp định Giơnevơ.
- C. Cầu kết với Trung Hoa Dân quốc.
- D. Giúp nhân dân chống Pháp xâm lược.

**Câu 7.** Năm 1945, nước nào dưới đây tuyên bố độc lập?

- A. Nam Phi.
- B. Lào.
- C. Thái Lan.
- D. Ai Cập.

**Câu 8.** Trong những năm 90 của thế kỉ XX, tổ chức nào dưới đây là liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh?

- A. Liên minh châu Âu.
- B. Diễn đàn Á - Âu.
- C. Liên hợp quốc.
- D. Thương mại thế giới.

**Câu 9.** Một trong những biện pháp nhằm phát triển hậu phương kháng chiến trong những năm 1951 - 1953 ở Việt Nam là

- A. củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.
- B. mua bằng phát minh khoa học.
- C. thực hiện phổ cập giáo dục Đại học.
- D. xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

**Câu 10.** Trong giai đoạn 1939 - 1945, nhân dân Việt Nam trực tiếp đấu tranh chống lại lực lượng nào sau đây?

- A. Phát xít Nhật.
- B. Đế quốc Mông Cổ.
- C. Thực dân Bỉ.
- D. Phát xít Đức.

**Câu 11.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chế độ nào dưới đây bị xóa bỏ ở châu Phi?

- A. Xã hội chủ nghĩa.
- B. Chủ nghĩa thực dân cũ.
- C. Tư bản chủ nghĩa.
- D. Phong kiến quân phiệt.

**Câu 12.** Sau Chiến tranh lạnh, một trong những xu thế chủ đạo của thế giới là

- A. xung đột, nội chiến.
- B. khủng bố, li khai.
- C. hòa bình, hợp tác.
- D. chạy đua vũ trang.

**Câu 13.** Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương do Trần Phú soạn thảo (tháng 10 -1930) xác định lực lượng lãnh đạo cách mạng là giai cấp

- A. tiểu tư sản.
- B. tư sản.
- C. công nhân.
- D. nông dân.

- Câu 14.** Trong giai đoạn 1952 - 1960, kinh tế Nhật Bản có biểu hiện nào sau đây?  
 A. Khủng hoảng trầm trọng. B. Đứng đầu thế giới.  
 C. Phát triển nhanh chóng. D. Tăng trưởng âm liên tục.
- Câu 15.** Theo Tạm ước kí với Pháp ngày 14 - 09 - 1946, Việt Nam nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về  
 A. chính trị và khoa học. B. kinh tế và văn hóa.  
 C. văn nghệ và thể thao. D. giáo dục và y tế.
- Câu 16.** Tờ báo nào dưới đây là cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản đảng?  
 A. Nhân dân. B. Búa liềm. C. Dân trí. D. Tiền phong.
- Câu 17.** Hiệp định Pari về Việt Nam được kí năm 1973 có ý nghĩa nào sau đây?  
 A. Đánh dấu việc kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp.  
 B. Mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mĩ.  
 C. Giành chính quyền hoàn toàn về tay nhân dân ta.  
 D. Đưa Đảng Cộng sản Đông Dương lên cầm quyền.
- Câu 18.** Một trong những chiến thắng của nhân dân Việt Nam trong năm 1965 là trận  
 A. Điện Biên Phủ. B. Đông Khê. C. Ấp Bắc. D. Vạn Tường.
- Câu 19.** Ở Việt Nam, Xô Viết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931) **không** thực hiện hoạt động nào sau đây?  
 A. Xây dựng chế độ tư bản chủ nghĩa.  
 B. Thực hiện quyền dân chủ của nhân dân.  
 C. Chia ruộng đất cho dân cày nghèo.  
 D. Dạy chữ Quốc ngữ cho nhân dân.
- Câu 20.** Trong những năm 1936 - 1939, yếu tố nào sau đây tác động đến cách mạng Việt Nam?  
 A. Chiến tranh thế giới kết thúc. B. Phát xít Nhật đảo chính Pháp.  
 C. Hệ thống xã hội chủ nghĩa ra đời. D. Chủ trương của Quốc tế Cộng sản.
- Câu 21.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đường lối đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986?  
 A. Kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, tự lực cánh sinh.  
 B. Chuyển từ nền kinh tế phong kiến sang kinh tế tập trung.  
 C. Chuyển sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.  
 D. Vận động nhân dân hăng hái gia nhập mặt trận Việt Minh.
- Câu 22.** Một trong những tác động tích cực của xu thế toàn cầu hóa từ những năm 80 của thế kỉ XX là  
 A. làm xuất hiện cuộc đấu tranh giành độc lập.  
 B. dẫn tới sự bùng nổ nhiều cuộc chiến tranh thế giới.  
 C. làm xuất hiện xu thế liên minh ở khắp các nước.  
 D. thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất.
- Câu 23.** Nội dung nào dưới đây là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?  
 A. Duy trì hòa bình và an ninh của một số khu vực.  
 B. Tiến hành hợp tác quốc tế trên cơ sở cùng có lợi.  
 C. Phát triển mối quan hệ hữu nghị ở châu Âu.  
 D. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước.
- Câu 24.** Nội dung nào sau đây là điều kiện bùng nổ cuộc đấu tranh giành độc lập ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?  
 A. Chế độ thực dân hoàn toàn sụp đổ.  
 B. Mâu thuẫn xã hội phát triển gay gắt.  
 C. Chính quyền phát xít còn đang mạnh.  
 D. Trật tự thế giới đơn cực hình thành
- Câu 25.** Ở Việt Nam, chiếu Cần vương ra đời vào tháng 7 - 1885 nhằm kêu gọi  
 A. toàn dân tham gia tăng gia sản xuất và tiết kiệm.  
 B. văn thân, sĩ phu và nhân dân đứng lên kháng chiến.  
 C. nhân dân cả nước vì vua mà thi đua lao động, sản xuất.  
 D. thực dân Pháp buông vũ khí, đầu hàng vô điều kiện.

**Câu 26.** Trong cuộc chiến đấu chống chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969 - 1973), nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi nào dưới đây về chính trị?

- A. Đánh bại cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mĩ.
- B. Đẩy chính quyền Ngô Đình Diệm lâm vào thời kì khủng hoảng.
- C. Thành lập được chính phủ cách mạng đại diện cho nhân dân.
- D. Bắt đầu xây dựng được tình đoàn kết giữa các nước Đông Dương.

**Câu 27.** Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng về cuộc chiến đấu trong các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 ở Việt Nam (1946 - 1947)?

- A. Tạo điều kiện cho cả nước bước vào kháng chiến lâu dài.
- B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch quân sự Nava của Pháp.
- C. Thể hiện tinh thần chiến đấu dũng cảm của quân dân ta.
- D. Là một thắng lợi quân sự tiêu biểu của nhân dân ta.

**Câu 28.** Từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam có hạn chế nào dưới đây?

- A. Các tổ chức cách mạng chưa được thành lập.
- B. Tình trạng khủng hoảng về đường lối vẫn tiếp diễn.
- C. Các phong trào đấu tranh đều giành thắng lợi.
- D. Chỉ tập trung đấu tranh chống chế độ phong kiến.

**Câu 29.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong nửa sau những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Thực hiện đồng thời mục tiêu độc lập và ruộng đất.
- B. Khuynh hướng cách mạng vô sản bị thất bại.
- C. Sử dụng hình thức chủ yếu là đấu tranh vũ trang.
- D. Các lực lượng xã hội mới hăng hái đấu tranh.

**Câu 30.** Nội dung nào sau đây là một trong những nhân tố tác động đến chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu trong những năm 1991 - 2000?

- A. Tình hình thế giới và khu vực có nhiều chuyển biến.
- B. Hệ thống xã hội chủ nghĩa ngày càng lớn mạnh.
- C. Cục diện chiến tranh lạnh diễn ra căng thẳng.
- D. Chiến tranh thế giới thứ hai ngày càng lan rộng.

**Câu 31.** So với những năm đầu thế kỉ XX, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 1927 - 1930 có điểm mới nào sau đây?

- A. Kết hợp các hình thức cứu nước khác nhau, gắn cứu nước với duy tân đất nước.
- B. Nhận thức được tầm quan trọng của việc đấu tranh bằng phương pháp bạo động.
- C. Xác định đúng đối tượng của cách mạng là đế quốc xâm lược và phong kiến tay sai.
- D. Thành lập được chính đảng yêu nước quyết tâm đấu tranh cho độc lập dân tộc.

**Câu 32.** Trong những năm 1951 đến năm 1953, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp ở Việt Nam có thuận lợi nào sau đây?

- A. Chính quyền cách mạng bước đầu được xây dựng, củng cố.
- B. Quân chúng sôi nổi chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang.
- C. Thực dân Pháp phải từng bước xuống thang chiến tranh.
- D. Lực lượng lãnh đạo cách mạng ngày càng trưởng thành.

**Câu 33.** Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Diễn ra khi so sánh tiềm lực kinh tế, quân sự thay đổi có lợi cho cách mạng.
- B. Diễn ra với khí thế thần tốc, bất ngờ, thành công nhanh chóng, tương đối ôn hòa.
- C. Thể hiện nghệ thuật phân hóa cao độ kẻ thù, tập trung chống đế quốc xâm lược.
- D. Thể hiện tư tưởng chủ động tạo thời cơ trong đấu tranh cách mạng của Đảng.

**Câu 34.** Trên mặt trận ngoại giao, trong thời gian từ sau ngày 2 - 9 - 1945 đến trước ngày 19 - 12 - 1946, nhân dân Việt Nam đã đạt được thành quả nào sau đây?

- A. Phá vỡ thế bị bao vây, cô lập, thực hiện đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế.
- B. Tranh thủ được sự ủng hộ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- C. Củng cố, mở rộng mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam kháng chiến.
- D. Biến thời gian thành lực lượng vật chất phục vụ cho sự nghiệp cách mạng.

**Câu 35.** Trong khoảng ba thập niên đầu của thế kỉ XX, phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam có bước phát triển nào sau đây?

- A. Chuyển từ nhiệm vụ đấu tranh chống phong kiến sang chống đế quốc.
- B. Xuất hiện những trào lưu tư tưởng và hình thức đấu tranh mới.
- C. Các mâu thuẫn tồn tại trong xã hội về cơ bản đã được giải quyết.
- D. Thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, nhất là nông dân.

**Câu 36.** So với cuộc kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 - 1975 của nhân dân Việt Nam có điểm mới nào sau đây?

- A. Tiến hành đồng thời nhiệm vụ kháng chiến và xây dựng đất nước.
- B. Diễn ra lâu dài, gian khổ và kết thúc bằng một giải pháp về chính trị.
- C. Phản ánh mâu thuẫn Đông - Tây và tình trạng chiến tranh lạnh.
- D. Có sự phát triển từ khởi nghĩa từng phần lên chiến tranh cách mạng.

**Câu 37.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của giai cấp nông dân Việt Nam trong thời kì 1930 - 1945?

- A. Là lực lượng tiên phong tiếp thu tư tưởng mới.
- B. Là bộ phận nhạy bén, tha thiết canh tân đất nước.
- C. Là lực lượng giác ngộ nhất của Đảng Cộng sản.
- D. Là đồng minh trung thành của giai cấp công nhân.

**Câu 38.** Quá trình khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến tháng 8-1945) là một bước phát triển của cách mạng Việt Nam vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Giành quyền làm chủ cho quần chúng ở nhiều địa phương trong cả nước.
- B. Tập hợp được đông đảo quần chúng tham gia xây dựng chế độ mới.
- C. Giải quyết được yêu cầu số một của nhân dân là giành độc lập dân tộc.
- D. Thành lập được nhà nước của nhân dân lao động, do nhân dân làm chủ.

**Câu 39.** Hoạt động của các hình thức mặt trận dân tộc thống nhất ở Việt Nam trong những năm 1936 - 1939 và 1941 - 1945 đã chứng tỏ

- A. khối đoàn kết dân tộc chỉ được thực hiện khi có sự ra đời của mặt trận dân tộc.
- B. sự cần thiết của việc thường xuyên kết hợp đấu tranh công khai và bí mật.
- C. sức mạnh của quần chúng nhân dân trong quá trình đấu tranh chống phát xít.
- D. mặt trận dân tộc thống nhất là lực lượng lãnh đạo cao nhất của cách mạng.

**Câu 40.** Hội nghị toàn quốc của Đảng (tháng 8 -1945) thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Việt Nam Tổng khởi nghĩa vì lí do nào dưới đây?

- A. Quân đội nhân dân đã trưởng thành và đủ sức giành độc lập.
- B. Nhân dân ta đang sôi nổi đấu tranh giành quyền độc lập.
- C. Kẻ thù đã sụp đổ, không còn khả năng chống trả cách mạng.
- D. Thời cơ ngàn năm có một của cách mạng đã kết thúc.

----- HẾT -----

Câu	Mã đề 421	Câu	Mã đề 423	Câu	Mã đề 425	Câu	Mã đề 427
1	A	1	B	1	D	1	D
2	A	2	C	2	B	2	B
3	B	3	D	3	A	3	C
4	A	4	A	4	D	4	A
5	A	5	B	5	B	5	A
6	B	6	A	6	C	6	B
7	B	7	C	7	D	7	C
8	A	8	B	8	D	8	B
9	A	9	C	9	B	9	B
10	A	10	B	10	D	10	D
11	B	11	A	11	D	11	D
12	C	12	B	12	B	12	C
13	C	13	D	13	A	13	A
14	C	14	D	14	A	14	B
15	B	15	D	15	A	15	C
16	B	16	C	16	D	16	B
17	B	17	C	17	C	17	C
18	D	18	A	18	C	18	A
19	A	19	C	19	A	19	C
20	D	20	D	20	B	20	A
21	C	21	C	21	C	21	B
22	D	22	C	22	D	22	D
23	D	23	C	23	B	23	C
24	B	24	A	24	A	24	B
25	B	25	A	25	C	25	D
26	C	26	D	26	A	26	B
27	B	27	B	27	D	27	B
28	B	28	D	28	D	28	C
29	D	29	C	29	C	29	C
30	A	30	C	30	C	30	D
31	D	31	B	31	D	31	D
32	D	32	B	32	C	32	B
33	D	33	C	33	A	33	B
34	D	34	D	34	C	34	D
35	B	35	C	35	C	35	D
36	D	36	D	36	B	36	A
37	D	37	A	37	B	37	B
38	A	38	B	38	B	38	D
39	C	39	C	39	B	39	B
40	B	40	C	40	A	40	D

*Ghi chú:* Mỗi câu đúng được 0.25 điểm.